

Bản án số: **131/2019/HS- ST**
Ngày: 15-11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Trịnh Văn Bạo**

2/ Ông **Ngô Văn Sỹ**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Chu Thị Phương Thùy**- Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/SSST- QĐ đối với bị cáo:

PHAN TÁ A - Sinh ngày 05 tháng 02 năm 1975 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn L, xã Qu, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tá B (c) và bà Lê Thị Đ (s); có vợ là Bùi Thị Cẩm L và 03 con, con lớn nhất SN 2005, con nhỏ nhất SN 2015; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:*

1. Ông **Phan Tá Tr** – sinh năm 1966 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Tá Tr:

1.1. Chị **Trần Thị H** (vợ của bị hại) – sinh năm 1969; trú tại: tổ 63, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

1.2. Ông **Phan Tá Ch** (cha ruột người bị hại) – sinh 1940; trú tại: tổ 61, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

1.3. Bà **Huỳnh Thị B** (mẹ ruột bị hại) – sinh 1947; trú tại: tổ 61, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

1.4. Anh **Phan Tá Ph** (con ruột bị hại) – sinh 1997; trú tại: tổ 63, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Ông Phan Tá Ch, Bà Huỳnh Thị B và anh Phan Tá Ph cùng ủy quyền cho bà **Trần Thị H** tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 05.07.2018. (có mặt)

2. Ông **Phan Văn M** – sinh năm 1954; trú tại: thôn Th, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn M: Ông **Phan Ngọc V** (con ruột bị hại) – sinh năm 1982; trú tại: thôn Th, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 20.06.2018. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H**; địa chỉ: đường số 06B, Khu công nghiệp H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Đỗ Th** – sinh năm 1972; chức vụ: TP nhân sự Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H là người đại theo ủy quyền của ông Nguyễn Bảo H – Tổng giám đốc công ty (Văn bản ủy quyền số 01/UQ-EU). (có mặt)

2. Ông **Nguyễn Bảo H** – sinh năm 1973; trú tại: tổ 38, phường H, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

3. Ông **Phan Tá Đ** – sinh năm 1976; trú tại: tổ 26, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

4. Bà **Trần Thị Ng** – sinh năm 1984; trú tại: tổ 61, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

5. Ông **Đông Vĩnh L** – sinh năm 1957; trú tại: tổ 18, phường H, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

6. Ông **Hồ Thanh S** – sinh năm 1958; trú tại: tổ 12, phường H, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà xưởng sản xuất sơn của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H địa chỉ tại đường số 6B, Khu công nghiệp H, quận L, TP. Đà Nẵng được Ban quản

lý các khu Công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng đồng ý thỏa thuận tổng mặt bằng và giải pháp kiến trúc xây dựng (được cấp phép xây dựng). Sau đó, ông Nguyễn Bảo H (sinh năm 1973, trú tại tổ 38, P. H, Q. Th, TP. Đà Nẵng) là Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H đồng thời là người đại diện theo pháp luật đã tự ý quyết định đầu tư xây dựng thêm phần sàn gác chứa bao bì với diện tích 527m² ở bên trong Nhà xưởng sản xuất sơn và tự thiết kế bản vẽ xây dựng với kết cấu hệ khung thép.

Ngày 15.01.2018, ông Nguyễn Bảo H ký hợp đồng thi công theo hình thức giao khoán nhân công với PHAN TÁ A để thi công công trình sàn gác chứa bao bì bên trong nhà xưởng sản xuất sơn của Công ty. A nhận phần nhân công với diện tích 527m² và đơn giá là 455.000đồng/m² nhưng A không có bằng cấp chuyên môn về xây dựng và cũng không có giấy phép kinh doanh ngành nghề phù hợp. Ngày 20.01.2019, H ký Quyết định thành lập Ban quản lý công trình sàn gác chứa bao bì gồm: Ông Đồng Vĩnh L (sinh năm 1957, trú tại tổ 18, P. H, Q. Th, TP. Đà Nẵng) là Trưởng ban, ông Hồ Thanh S (sinh năm 1958, trú tại tổ 12, P. H, Q. Th, TP. Đà Nẵng) là Phó ban, ông Ngô Sỹ Th và bà Nguyễn Thị Kim H (chưa rõ lai lịch) là thành viên. Ngày 21.01.2019, H ký Quyết định thành lập Ban giám sát vật tư và theo dõi xây dựng công trình sàn gác chứa bao bì chỉ còn ông L và ông S.

Sau khi A ký hợp đồng thi công, A đã tư vấn cho Nguyễn Bảo H thay đổi kết cấu từ hệ khung thép sang hệ khung bê tông cốt thép để tiết kiệm nhiên vật liệu và chi phí. Ngày 26.02.2019, A bắt đầu thi công xây dựng công trình sàn gác chứa bao bì với kết cấu hệ khung bê tông cốt thép. Vật liệu để thi công xây dựng công trình do Nguyễn Bảo H cung cấp, H không thuê tổ chức cá nhân đủ điều kiện năng lực thẩm tra hồ sơ thiết kế xây dựng và không tổ chức giám sát, nghiệm thu, quản lý chất lượng công trình. Sau đó, A thuê nhân công gồm ông Phan Tá Tr (sinh năm 1966, trú tại tổ 63, P. H, Q. Liên Chiểu), ông Phan Văn M (sinh năm 1954, trú tại thôn Th, X. Đ, H. Đ, T. Quảng Nam), Phan Tá Đ (sinh năm 1976, trú tại tổ 26, P. H, Q. L), bà Trần Thị Ng (sinh năm 1984 – vợ ông Đ), ông M, ông M và ông D (chưa rõ lai lịch) để thi công công trình sàn gác chứa bao bì nhưng A không lập hồ sơ biện pháp thi công và không có biện pháp an toàn lao động. A cũng là người chỉ đạo những người làm công đóng giàn giáo chống đỡ và sàn gỗ để đổ bê tông của sàn gác chứa bao bì.

Khoảng 07h45' ngày 13.4.2018, A chỉ huy bảy người làm công trên tiến hành thi công đổ bê tông sàn của sàn gác chứa bao bì được 40,96m² thì bị sập giàn giáo chống sàn. Hậu quả: Anh Phan Văn M và anh Phan Tá Tr bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa Khoa Đà Nẵng nhưng sau đó anh Tr đã tử vong cùng ngày.

Theo Kết luận giám định số 52/GĐ-PY của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng ngày 16.5.2018 kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phan Tá Tr là do đa chấn thương.

Theo Kết luận giám định số 140/GĐ-PY của Trung tâm giám định Pháp y – Sở Y tế thành phố Đà Nẵng ngày 12.6.2018 kết luận anh Phan Văn M bị thương tích với tỷ lệ 82%.

Theo Kết luận giám định sự cố công trình xây dựng số 115/BC-TTGD ngày 14.11.2018 của Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng Đà Nẵng thuộc Sở xây dựng thành phố Đà Nẵng kết luận:

*** Sự tuân thủ các quy định trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình:**

- Hồ sơ thiết kế nhà xưởng sản xuất sơn do Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H làm chủ đầu tư đã được Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng đồng ý thỏa thuận tổng mặt bằng và giải pháp kiến trúc tại Công văn số 16/BQL ngày 27.6.2013. Tuy nhiên trong quá trình xây dựng, chủ đầu tư đã tự ý tổ chức xây dựng thêm hạng mục sàn lửng làm sàn gác chứa bì; ngoài ra hạng mục này theo thiết kế được lập là kết cấu hệ khung thép tuy nhiên thực tế thi công là kết cấu hệ khung bê tông cốt thép.

- Bản vẽ mặt bằng móng, cột, dầm, sàn (thay đổi thiết kế) không có chữ ký và dấu của đơn vị có năng lực thiết kế xây dựng, chưa có ý kiến của cơ quan quản lý.

- Không có Hồ sơ năng lực của các bên liên quan: đơn vị thiết kế, đơn vị thi công.

- Không lập hồ sơ quản lý chất lượng thi công: kết quả thí nghiệm vật liệu, hồ sơ nghiệm thu, nhật ký công trình, hồ sơ biện pháp thi công và an toàn lao động...

*** Xác định nguyên nhân sự cố:**

- Hệ giàn giáo chống đỡ thi công sàn tầng lửng bê tông cốt thép (cao khoảng 04m) gồm hệ cây chống có 02 phần, phần bên dưới là hệ giáo khung thép cao khoảng 03m, phần bên trên là cây chống gỗ cao khoảng 01m và hệ ván sàn, đà gỗ.

- Nguyên nhân sự cố: Trong quá trình thi công đổ bê tông sàn gác chứa bao bì, giàn giáo chống đỡ bị sập do sự mất ổn định của hệ cây chống vì các nguyên nhân sau:

- + Không có hệ giằng ngang, giằng dọc, giằng chéo.
- + Không có liên kết giữa hệ chống thép và cây chống gỗ.
- + Liên kết giữa cây chống gỗ và đà gỗ ngang là không chắc chắn.
- + Thanh đà gỗ ngang đặt đứng nhưng không có liên kết cố định với giàn giáo thép gây mất ổn định.
- + Liên kết toàn hệ giàn giáo không ổn định.

*** Trách nhiệm của các bên liên quan khi để xảy ra sự cố nêu trên:**

Đối với Công ty Hiệp Ng:

- Chưa tuân thủ các quy định về lựa chọn đơn vị thiết kế , đơn vị thi công xây dựng. Lựa chọn đơn vị thi công chưa đảm bảo điều kiện năng lực.

- Tổ chức thi công xây dựng thêm hạng mục sàn gác chứa bao bì không có ý kiến chấp thuận giải pháp kiến trúc của Ban quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng; đồng thời thực tế thi công hạng mục nêu trên về kết cấu có sai khác với hồ sơ thiết kế được lập.

- Chưa tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, kiểm tra, kiểm soát trong quá trình thi công của nhà thầu, giám sát, nghiệm thu. Không đôn đốc nhà thầu lập và phê duyệt biện pháp thi công, kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động và lập hồ sơ quản lý chất lượng công trình.

Đối với đơn vị thi công Phan Tá A:

Chưa tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong quá trình thi công , đã thi công không đúng quy trình kỹ thuật thi công; chưa kiểm tra, kiểm soát an toàn lao động , kế hoạch tổ chức kiểm tra nghiệm thu xây dựng. Cụ thể:

- Đơn vị thi công không cung cấp được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề đăng ký phù hợp; người phụ trách thi công xây dựng không cung cấp được bằng , chứng chỉ năng lực có chuyên môn phù hợp.

- Thi công xây dựng hạng mục sàn gác chứa bao bì không có hồ sơ thiết kế được duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền đồng thời thi công thực tế sai khác so với hồ sơ thiết kế được lập.

- Không lập hồ sơ biện pháp thi công, kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động và hồ sơ quản lý chất lượng công trình.

Về dân sự: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H cùng với Phan Tá A đã hỗ trợ và đền bù toàn bộ tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình ông Phan Tá Tr, tiền điều trị thương tích và tổn thất tinh thần cho ông Phan Văn M. Đại diện gia đình ông Phan Tá Tr là bà Trần Thị H – vợ của ông Tr và đại diện gia đình ông Phan Văn M là anh Phan Ngọc V – con trai ông M không có yêu cầu đền bù gì thêm và có đơn bãi nại xin đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho ông Phan Tá A và ông Nguyễn Bảo H.

Tại bản cáo trạng số 96/KSĐT ngày 05 tháng 08 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phan Tá A về tội “***Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng***” theo **điểm a, b khoản 1 Điều 298** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo PHAN TÁ A phạm tội ***“Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng”***.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 298; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Tá A từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Bị cáo Phan Tá A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Tá Tr là bà Trần Thị H đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Phan Tá A được hưởng án treo.

Những người có quyền lợi, liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tá A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của VKS nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Phan Tá A không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp, không có bằng cấp chuyên môn về xây dựng nhưng ngày 15.01.2018, A đã ký Hợp đồng thi công theo hình thức giao khoán nhân công với Nguyễn Bảo H để nhận thi công công trình sàn gác chứa bao bì bên trong Nhà xưởng sản xuất sơn của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H tại đường số 6B, Khu công nghiệp H, quận L, TP. Đà Nẵng. Trong bản vẽ thiết kế sàn gác chứa bao bì là kết cấu hệ khung thép nhưng sau đó A đã tư vấn cho Nguyễn Bảo H thay đổi thành hệ khung bê tông

cốt thép để tiết kiệm chi phí xây dựng. Ngày 26.02.2018, Phan Tá A thuê nhân công gồm ông Phan Tá Tr, Phan Văn M, Phan Tá Đ, Trần Thị Ng, ông M, ông M và ông D bắt đầu thi công công trình nhưng A không lập hồ sơ biện pháp thi công, chưa tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong quá trình thi công, đã thi công không đúng quy trình kỹ thuật thi công; chưa kiểm tra, kiểm soát an toàn lao động, kế hoạch tổ chức kiểm tra nghiệm thu xây dựng, A chỉ đạo những người làm công đóng giàn giáo chống đỡ và sàn gỗ để đổ bê tông của sàn gác chứa bao bì. Khoảng 07h45' ngày 13.4.2018, Phan Tá A tổ chức thi công đổ bê tông sàn của sàn gác chứa bao bì được 40,96m² nhưng do giàn giáo chống đỡ bị mất ổn định của hệ cây chống nên dẫn đến bị sập giàn giáo chống sàn. Hậu quả: Ông Phan Tá Tr tử vong, ông Phan Văn M bị thương tích với tỷ lệ là 82%.

[3] Xét hành vi của bị cáo Phan Tá A đã vi phạm các quy định tại khoản 6 Điều 12; điểm a, b khoản 2 Điều 113; khoản 1 Điều 148 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 25 Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12.5.2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng của Chính phủ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ sập giàn giáo gây hậu quả ông Phan Tá Tr tử vong và ông Phan Văn M bị thương tích với tỷ lệ 82% nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng” với tình tiết “Làm chết người” và “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên” quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 298 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 96/KSĐT ngày 05.08.2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Tá A đã xâm phạm các quy định của Luật Xây dựng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư tại Khu công nghiệp, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

[5] Song, xét bị cáo lần đầu phạm tội, là lao động chính trong gia đình. Quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo đã thể hiện rõ sự ăn năn hối cải, ân hận về tội lỗi của mình và mong muốn sửa chữa, cải tạo để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã cùng với Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho bị hại Phan Văn M, gia đình bị hại Phan Tá Tr. Quá trình điều tra, đại diện gia đình bị hại đều đã có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại Phan Tá Tr xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. HĐXX sẽ vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52

của Bộ luật hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa cũng đảm bảo tác dụng giáo dục.

Đối với ông Nguyễn Bảo H là người đại diện theo pháp luật - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H cũng là chủ đầu tư xây dựng công trình Nhà xưởng sản xuất sơn của Công ty đã có những hành vi sau: Không có báo cáo cho Ban quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Đà Nẵng và trong thỏa thuận thiết kế tổng mặt bằng và giải pháp kiến trúc xây dựng số: 16 của Ban quản lý các Khu Công nghiệp và Chế xuất Đà Nẵng cấp không có hạng mục công trình sân gác chứa bao bì; ông H không lựa chọn đơn vị thiết kế đủ điều kiện năng lực để thiết kế; lựa chọn đơn vị thi công không đảm bảo điều kiện năng lực, không có tổ chức giám sát, nghiệm thu và quản lý chất lượng công trình. Hành vi của ông Nguyễn Bảo H đã vi phạm khoản 7 Điều 12; điểm đ khoản 2 Điều 89; điểm c khoản 2 Điều 112; Điều 120 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 26 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12.5.2015 về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng của Chính phủ của Chính phủ; Điểm c, d Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 26 ngày 26.10.2016 của Bộ Xây dựng. Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu nhận định tội Vi phạm về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng cấu thành là do lỗi vô ý nên hành vi của Nguyễn Bảo H không đồng phạm với Phan Tá A mà chỉ là lỗi vi phạm hành chính, đồng thời đại diện gia đình những người bị hại đã được bồi thường xong và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Bảo H nên đã có Công văn số 285/CSĐT ngày 12.7.2019 đề nghị Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Bảo H là có căn cứ. (Xác định nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả trong vụ án là do quá trình tổ chức thi công đổ bê tông sàn của sân gác chứa bao bì được 40,96m² nhưng do giàn giáo chống đỡ bị mất ổn định của hệ cây chống nên dẫn đến bị sập giàn giáo chống sàn).

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Tá Tr là bà Trần Thị H khẳng định Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất H cùng với bị cáo Phan Tá A đã hỗ trợ, đền bù toàn bộ tiền chi phí mai táng cũng như tổn thất tinh thần cho gia đình và không có yêu cầu gì. Ông Phan Văn V là đại diện hợp pháp của ông Phan Văn M vắng mặt, tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện gia đình đã nhận đầy đủ tiền điều trị thương tích và tổn thất tinh thần cho ông Phan Văn M. Không ai có yêu cầu đền bù gì thêm và đều đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] **Về án phí:** Theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Tá A** phạm tội "***Vi phạm quy định về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng***".

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 298; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo **Phan Tá A 24 (hai mươi bốn) tháng tù** cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15.11.2019.

Giao bị cáo về UBND xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14.

Bị cáo Phan Tá A phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND quận Liên Chiểu;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Thủy